

Số: M /BC-ĐGSBDT

Đak Pơ, ngày 07 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả giám sát công tác rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ trên địa bàn huyện Đak Pơ

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-BDT ngày 29/10/2021 của Ban Dân tộc HĐND huyện về việc thành lập Đoàn giám sát công tác điều tra hộ nghèo (HN), cận nghèo (CN) năm 2021 theo chuẩn nghèo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ trên địa bàn huyện Đak Pơ; Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát trực tiếp tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, UBND các xã: Yang Bắc và Ya Hội. Trên cơ sở kết quả làm việc tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, UBND các xã: Yang Bắc, Ya Hội và tổng hợp qua báo cáo của UBND các xã, thị trấn còn lại trên địa bàn huyện, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Huyện Đak Pơ được thành lập theo Nghị định số 155/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003 của Chính phủ, trên cơ sở chia tách từ huyện An Khê (cũ) nay là thị xã An Khê. Tổng diện tích tự nhiên 50.373,35 ha, địa giới hành chính chia thành 07 xã, 01 thị trấn với 49 thôn, làng; trong đó có 01 xã và 14 thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) đặc biệt khó khăn¹. Huyện có 18 dân tộc anh em sinh sống với tổng dân số là 11.275 hộ, 41.390 khẩu, trong đó người dân tộc thiểu số (DTTS) là 2.548 hộ (10.672 khẩu); nữ có 20.507 khẩu là nữ, chiếm 49,55% dân số toàn huyện (số liệu ước đến 31/12/2021).

Thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, giám sát của HĐND huyện; dưới sự quản lý, điều hành của UBND huyện, phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở; quá trình tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, công tác giảm nghèo nói chung, công tác điều tra, rà soát HN, CN nói riêng trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả nhất định. Tỷ lệ HN giảm theo từng năm, từ 1.369 HN, chiếm tỷ lệ 13,56% (trong đó, HN DTTS là 910 hộ, chiếm 66,47% HN toàn huyện); hộ CN là 909 hộ, chiếm tỷ lệ là 9,00% (trong đó, hộ CN DTTS là 444 hộ, chiếm 48,84% hộ CN toàn huyện) của năm 2016, giảm xuống còn 458 HN, chiếm tỷ lệ 4,12% (trong đó, HN DTTS là 252 hộ, chiếm tỷ lệ 55,02%

¹ Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2015; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

HN toàn huyện); hộ CN là 1.023 hộ, chiếm 9,19% (trong đó, hộ CN DTTS là 563 hộ, chiếm 55,03% hộ CN toàn huyện) thời điểm cuối năm 2020.

Đời sống nhân dân trên địa bàn huyện ngày càng được nâng lên; các chính sách giảm nghèo triển khai thực hiện trên địa bàn đã góp phần giúp cho người thuộc HN, CN, người đồng bào DTTS có điều kiện tiếp cận với các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, ... nhiều HN trong vùng đồng bào DTTS đã vươn lên thoát nghèo bền vững.

Tuy nhiên, công tác giảm nghèo nói chung, công tác điều tra, rà soát HN, CN nói riêng trên địa bàn huyện vẫn còn gặp nhiều khó khăn thách thức như: Tình hình dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp, các doanh nghiệp, công ty ở các thành phố lớn phải đóng cửa dẫn đến nhiều lao động bị mất việc làm, đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp bị co lại. Thêm vào đó, một bộ phận đồng bào DTTS trình độ nhận thức và tiếp cận khoa học kỹ thuật còn hạn chế, còn chịu ảnh hưởng bởi một số hủ tục lạc hậu, ý thức tự lực vươn lên chưa cao. Một bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ, giúp đỡ của nhà nước. Kinh tế huyện Đak Pơ phát triển phụ thuộc rất nhiều vào quá trình phát triển nông nghiệp, song với thời tiết nắng hạn kéo dài, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi đã xảy ra²,... giá cả nhiều mặt hàng nông sản không ổn định làm ảnh hưởng cho việc phát triển kinh tế - xã hội cũng như đời sống của nhân dân trên địa bàn huyện, vì vậy công tác giảm nghèo nói chung, công tác điều tra, rà soát HN, hộ CN nói riêng còn gặp nhiều khó khăn, giảm nghèo chưa thật sự bền vững.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Thực hiện Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát HN, hộ CN hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại HN, hộ CN; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và biểu mẫu báo cáo; Công văn số 255/CV-VPQGGN ngày 09/11/2021 của Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo hướng dẫn một số nội dung về tiêu chí, chỉ số đo lường nghèo đa chiều; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện đã tham mưu UBND huyện, Ban chỉ đạo (BCĐ) rà soát HN, hộ CN huyện Đak Pơ giai đoạn 2021 - 2025 ban hành một số văn bản hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn thực hiện và đẩy nhanh tiến độ rà soát HN, hộ CN năm 2021. UBND các xã, thị trấn đã ban hành Quyết định thành lập BCĐ rà soát HN, hộ CN giai đoạn 2021 - 2025 tại địa phương, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BCĐ phụ trách các thôn, làng, tổ dân phố để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra kết quả rà soát

² Trên địa bàn huyện đã xảy ra bệnh viêm da nổi cục ở trâu bò, trên cây mỳ xuất hiện bệnh khảm lá vì rút gây hại ở mức độ nhẹ và trung bình với diện tích 17,5 ha, các cơ quan chức năng đã thực hiện đồng bộ các biện pháp để phòng chống, không để lây lan ra diện rộng.